

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 3.500	4.500
Sáu tháng 2.200	3.500
Ba tháng 1.500	2.000
Mua báo phải trả tiền trước. Tờ và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN. - Al dùng quảng-cáo, viết riêng, xin thương - nghĩ trước.	

TIẾNG-DÂN

CHỦ-NHIỆM KIỂM CHẤM BÀI
HUỲNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

La Voix du Peuple 民
MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI LẦN: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

BẢO-QUÂN
Số 123, đường Đồng-ba-Huê
Hộp thư số 61
Giấy in báo số 62
Giấy in báo: TIẾNG-DÂN - HUE.

Nước hèn thì
không có cái gì
là ngoại-giao.

CÂU CHUYỆN NGOẠI-GIAO Trung-Hoa

Vì cuộc Trung Nhật xung-dột mà thay người luôn luôn

Ở nước Nam ta mà nói chuyện ngoại giao là ở về thời đại triều Tự-Đức kia, chờ từ đó về sau không biết việc ngoại giao là gì, vì đã có nước Pháp dõm đương nên người mình không phải lo, mà cũng không được lo. Tuy vậy, ở vào thời đại nhân loại giao thông này, những việc liên hợp và xung đột trên quốc tế, có cái ảnh hưởng to tát, mình đâu không đương đầu trực tiếp trên sân khấu ngoại giao, mà những mối gián tiếp, thường thường có chỗ lợi hại quan trọng: như Đức Pháp chiến tranh mà người mình cũng hùn vào một ít, cả người và của; kim cương ở các nước trời sụt bất thường mà đồng bạc ở ta cũng không đứng yên nơi bán vị. Đại để những chuyện đáng dính, đầu cho là chuyện ngoại giao rồi mà cũng lay chuyển đến cuộc sinh hoạt của người mình. Huống chi như chuyện Trung Nhật xung đột hiện thời, kể một bên kia. Vậy xét qua câu chuyện ngoại giao Trung hoa cũng không phải là việc phiếm.

Lịch sử ngoại giao thất bại của Trung-hoa về trước không kể, chỉ nói trong khoảng Trung Nhật xung đột gần đây, chỉ mấy tháng trời mà thay đổi đến mấy nhà ngoại giao; thay đổi như thế, có ích lợi gì cho cuộc ngoại giao ấy không?

Theo trường hợp ngoại giao mà xét thì những nhà ngoại giao lão luyện lịch duyệt vẫn có thu được kết quả thắng lợi: như Bismarck trước khi khai hẳn với Pháp, ly dân các nước thân thiện với Pháp, làm cho nước Pháp phải có; trong trận Âu-chiến, nước Pháp cũng thì thủ đoạn ngoại giao làm cho các nước đi về phe mình mà nước Đức bị thất bại. Công hiệu ngoại giao ở thời đại cạnh tranh này rõ ràng như thế. Song dầu thế nào mặt lòng muốn cho ngoại giao được thắng lợi cần phải có hai điều cùng đi theo: một là vô lực, hai là dân khí. Dân khí trong nước trên dưới một lòng, gặp việc ngoại giao mà có đầu gối lòn bại đến quyền lợi thì toàn cả các đoàn thể trong nước cũng hết lòng làm hậu thuẫn cho nhà ngoại giao. Như vậy mà không điều gì được, đến đời này ra những việc nhục quốc lạng quyền, thì người thì thiếu khí, chiến hạm lực quân, kéo ra mà đối phó. Hiện tình trên thế giới, các nhà

ngoại giao nổi tiếng, chẳng phải chỉ là câu chiết xung đầu lưỡi mà thôi, mà nhớ hai cái sức hậu thuẫn kia nhiều.

Trung-hoa thì có được thế đâu! Nói về dân khí thì ở dưới chân thể chuyên chế mấy trăm đời mới ngóc đầu dậy, chưa rõ lợi hại ngoại giao thế nào; trừ một ngọn lửa chạy hàng hóa ra thì không có cái gì đủ làm hậu thuẫn cho nhà đương cuộc. Nói về vô lực thì lâu nay chỉ dùng về cuộc nội chiến, hao người tốn của; đã không bởi bỏ thêm binh lực mới cho được sung túc, mà binh lực sẵn có cũng vì cái cơ chia rẽ dành xé mà mất cả năng lực tự vệ. Đó là chưa kể bọn quân phiệt cùng chánh đảng nghị kỵ nhau mà dòm ngó nhau. Nội lực như thế mà cầu cho nhà ngoại giao được thắng lợi, có lẽ nào được!

Kim xem những tay đương chức ngoại giao Trung-hoa, như những như Vương-chính-hoàng chẳng nói làm gì, đến như Thi-triệu-Cơ ở Quốc-Liên, cái tài biện chiết càng quyết cũng chẳng phải là lắm thường. Ngoại trưởng mới là Trần-hữu-Nhân cũng là tay cứng xem anh ta thủy chung chủ trương đối Nhật tuyệt giao mà bác rết cái phương châm «bất đắc kháng» của Tưởng, cho là thất sách, không phải là có định kiến hay sao? (Trần từ chức là vì chính sách đối Nhật tuyệt giao của Trần không ai tán đồng). Những nhà ngoại giao như thế, so với triều Mãn thanh trước đã hơn xấp mấy mà hiện thời Trung-hoa cũng chưa tốt có người nào hơn nữa, thế mà vì không có hậu thuẫn, đánh phải bỏ tay mà từ chức. Mới rồi chánh-phủ Nam-kinh đã dùng La-văn-Cân sung chức ngoại trưởng.

«Đàn bà đầu khéo mà không gao cũng không sao nấu cho ra cơm», uế nội tình Trung-hoa mà cứ như ngày nay thì dầu có tay ngoại giao lão luyện tinh xảo cho mấy cũng không ăn thua gì.

Ngoại giao! ngoại giao! ai nói đến ngoại giao trước phải xem sau lưng mình ra thế nào. Không những trước này với nước kia, dầu việc giao thiệp nhỏ nhỏ cũng thế, lời nói trống với bàn tay trắng, ở vào thời đại cạnh tranh này không ai đếm xỉa vào đâu!

Khi-ưu-Sinh

16 LẦN SINH ĐÔI

Về đời nhà Châu có bà mẹ sinh 4 lần được 8 người con trai, sau đều thành tài, người đời truyền làm chuyện lạ. Mới rồi một tờ báo Tàu, có chép chuyện đời Mãn-lhanh tại thành Quảng-dông có một người đàn bà 16 lần sinh được 32 người con. Thật là chuyện xưa nay chưa có.

Nguyên lão ký Lưu-vệ-lưu-Trang, đồng đốc Quảng-dông, thường hay vi hành để xét đến lại khổ trông dân gian, có người dân Lưu đi vào đường hẻm phía tây thành ký, đến một đường phố hơi rộng, thấy một nhà buôn tạp hóa nhỏ, có bảy 3 cấp vào, trên vách ký có trên 10 đứa con ngồi chơi, lớn nhỏ sấm si nhau; một người đàn bà sấm sấm ngồi bên cạnh cho hai đứa nhỏ bú. Lưu chắc là con song sinh, hỏi người dân đường, người ký nói là con anh Giáp kia. Lưu kêu Giáp lại gần hỏi.

Giáp thưa: «Tôi họ Trần, dân huyện Nam-hải, nay 44 tuổi, cưới vợ lúc 16 tuổi, đến 17 tuổi thì song sinh, từ đó trở đi cứ cách năm thì sinh, đến sinh đôi và con trai cả. Nay đã 16 lần sinh, cộng 32 đứa con, đứa lớn đã 28 tuổi, đứa nhỏ đến 12 tuổi thì cho đi làm thuê kiếm ăn, vì nhà nghèo lắm. Đi làm thuê đã 18 đứa, còn trong nhà chỉ 14 đứa. Hiện 2 đứa con mới 5 tháng, Lưu bảo kêu đứa con đầu về xem, rồi bảo Giáp rằng: «ngày mai có ai đem tiền của cho tôi cơ nhân», Sáng ngày qua có cái xe, xe hai rương tới, trong có 64 cây trầu và 320 rương gạo nhà là cho mỗi đứa con là 2 cây trầu và 10 rương gạo. Cũng may cho cái gia đình ấy, sinh vào thời đại xưa, chờ sinh vào thời đại này thì không khỏi chết đói.

VIỆC THẾ-GIỚI

Tình hình Thượng hải

Thượng-hải, 16 Février. — Quân Tàu với quân Nhật vẫn cứ đánh nhau loạn lộn ở Thượng-hải. Đã hai ngày nay quân Tàu đóng ở Nam-thị, gần toà địa Pháp, đã kéo đi Ngô-tung. Thấy quân Nhật ở Hạp-bộ phải đi nơi khác, có lẽ: quân đến thế.

Thượng-hải, 16 Février. — Trả lời cho tổng lãnh sự Pháp và tổng lãnh sự Mỹ, tổng lãnh sự Nhật nói đi ra lệnh không cho tàu bay hay liệng trên không quốc tế nữa, trừ ra khi nào cần tập làm. Tuy vậy hôm nay cũng có 4 chiếc tàu bay Nhật bay trên không quốc tế.

Ở Hạp-bộ
Thượng-hải, 17 Février. — Quân Tàu với Nhật vẫn cứ đánh nhau, và tuần tuần mai, tại lập bắc. Đạn và trái phá rơi xuống tại 10 giờ quốc tế làm bị thương rất nhiều người; trong số ấy có 2 người lính thủy Anh.

Một quả bom rơi xuống ở Szechuen. Road, chính giữa toà giới quốc tế, làm một số gia người Nhật bị thiệt hại rất nhiều.

Nhật gửi tới hậu thư cho Tàu
Thượng-hải, 18 Février. — Đại biểu tướng Nhật là Uyeda cũng đại biểu tướng Tàu Thái-dinh-Khải thương thuyết nhau.

VĂN-VĂN

Ngâm đời

Đêm nằm suy nghĩ nghĩ trở đời,
Càng nghĩ càng thêm chán ngán thời!
Sân khấu đời như phường diễn rối,
Đường trường danh lợi khách đua bơi.
Cực lòng đời phải đau lòng đời,
Đánh đũa thua toan bán cả trời.
Thêm nỗi ngaoi tại nhiều chuyện mới,
Sấm vang sóng gập khắp cùng nơi.

V. Ng.

Tiểu xuân

Trời xuân hui hui, bóng xuân qua,
Chân chân thìu quang được mấy mà
Dẫu đêm trường con cuộc gọi,
Ấu ấu ngày hạ cái vẻ ca.
Nắng chói chang bừng khó cưỡng lại,
Mưa toả vùn lạt rụng đầu hoa
Xuân đi mấy độ xuân về rồi,
Mỗi cái xuân sang mỗi cái già.

Quỳnh-Thanh

Tin ông Thân-trọng Dược

Ông Thân trọng Dược, bởi làm tri phủ Hòa-da (Blah-thuận) bày ra vụ công sản giả để hãm hại dân phủ ấy. Việc ấy, không ai còn không biết. Nay đã có tin đích xác rằng ông ta đã bị cách chức, tước khử phẩm hàm, tịch hồi dân tịch.

DỪNG MÁY BAY

GIEO GIỒNG

Sự dùng máy bay để gieo giống bên Nga đã có kết quả. Những ruộng bị ngập nước ở tỉnh Co-Bang (Kouban) đều dùng máy bay mà gieo cá. Những ruộng ấy có mỗi mẫu tây (vuông vức mỗi chiều 100 thước) mỗi năm sinh sản được tới 4.500 kilos cá.

CHUYÊN THIẾT CHUYÊN MỘT NGƯỜI XÒ LÃ CÓ TIẾNG

VI. — CÂU CHUYỆN CỦA TÔI VỚI ME-XU-M.

Tôi còn ngồi phòng giấy xem sách, bỗng chốc nghe có tiếng gõ cửa. Tiếp theo mấy tiếng gõ ở cửa phòng, một người lạ mặt bước vào.

— Xin chào Tiên-sinh. Tôi du học bên Pháp vừa về, mới cùng anh em lập một tờ báo quốc-văn ở Saigon, nay ra đây có ý đề khảo sát tình hình Trung-kỳ.

— Ông học ở trường nào bên Pháp?

— Ở Montpellier.

— Vậy thì ông có biết Ng. v. R. chứ? (R. là em ruột tôi).

Người khách bộ hồ ngữ, nhưng trả lời ngay:

— Có làm.

— Vậy học có khá không?

— Giỏi lắm. Toán pháp thì vừa, chữ văn chương thì cũng làm.

Tôi ngạc nhiên. Em tôi học thuộc bên ấy, chứ có văn chương toán pháp gì đâu! Ngạc nhiên mà sinh nghi. Nghi nên nghĩ đến Me-xu-M. Số là xưa nay tôi chưa từng gặp Me-xu-M., nhưng thường nghe anh em nói đến luôn, lại biết Me-xu-M. ở nước vừa được thả ra mới ba bốn hôm nay, nghĩ có lẽ me-xu-M. đến thăm mình chăng. Bên liếc mắt nhìn lại hình dung người khách thiết kỷ, tôi thấy một người thấp, nhỏ, da hơi đen, trán gồ, cặp mắt to và lạnh, mũi hẹp, miệng nhỏ, cằm nhọn. Tựa tạc hình dung Me-xu-M. như anh em đã hay tả, chứ không sai một mảy. Tôi đánh liền đôi bàn câu chuyện.

— Tôi xin chào Me-xu-M. Tôi nghe tiếng Me-xu-M. đã lâu, nhưng bây giờ mới được gặp, thiết lấy làm vui. Làm một nhà viết báo, khi được gặp một vị đại văn chương hay đại chính trị, cũng có khi được gặp một vị « đại xô-lá », như thế mới là đủ. Me-xu-M. là một người tài trí, tuy tài trí về khoa « xô-lá », nhưng cũng là tài trí về khoa « xô-lá », nhưng cũng là tài trí về khoa « xô-lá ».

— Khách nhân, — chính Me-xu-M. thiết — nghĩ một lát rồi nói: « Tôi bằng lòng ».

— Me-xu-M. nay mấy tuổi?

— 24 tuổi.

— Trước học chữ tây có nhiều không?

— Đến lớp nhì.

— Xưa kia làm gì?

— Có làm loong-toong một lúc.

— Me-xu-M. đã cất gậy thiên hạ được mấy lần?

— Nhiều lắm, nói không xiết.

— Những chuyện gạt cu ly xe ở Huế, gạt cu ly xe ở Quảng-nam, gạt cu ly xe ở Tourane v. v. có không?

(Tôi bèn thuật đầu đuôi các câu chuyện như ở trên đã kể cho nghe).

— Tiếc sinh làm báo thì phải, chờ hay thơ mô-lam, mà thơ mô-lam đáng cá đó.

— Phải ở tù mấy lần rồi?

— Hai lần rồi.

— Bây giờ ở tù ra định làm gì?

— Định ở lại cái thủ đoạn « gạt ».

Vị-trí của văn-văn trong văn-giới ta

NHỮNG ĐỀU ĐẶC SẮC CỦA VĂN-VĂN

Văn-văn là một lối văn trong các thơ văn khác. Ai đã mài miệt trong nghề văn, ít công nhận rằng về mặt lý-thuyết, văn-văn không được rõ ràng tinh tế xác lập bằng văn (văn xuôi), song nói về cảm tình và mỹ-thuật thì văn-văn vẫn có một cái đặc sắc tự đứng được một mình. Nên văn-văn mà ta được hưởng không phải là một thứ văn tầm thường, mà là một thứ văn thâm thúy, thi người ta đọc đến tự nhiên sinh một cảm xúc, có một cái mãnh lực vô hình, không kém gì văn xuôi. Văn hào Pháp Voltaire tiến-sinh có nói rằng: « Văn văn có một cái giá trị mà nhiều người không nghĩ đến là nhiều ý mà ít chữ hơn văn xuôi. (Une merite de la poésie dont bien des gens ne se doutent pas, c'est qu'elle dit plus que la prose et en moins de paroles que la prose.) »

Nay nhân lời Voltaire tiến-sinh nói trên mà suy nghiệm ra thì thấy công hiệu văn văn có những điều đặc sắc như sau này (đây là chỉ nói về văn-văn có giá trị, chứ không phải nói về văn-văn tầm thường như một số nhiều văn sĩ ta viết bất thành cú kia đây, đọc giả chớ hiểu lầm):

1) Dễ đọc, dễ truyền tụng. Văn xuôi dầu hay thế nào, không phải người thông hiểu thì ít thích đọc, hoặc đọc không hết bài, và đọc rồi quên rồi. Đến văn văn thì đọc dễ em lại, mà người này đọc ra, người kia nghe cũng nhớ được, không đợi ghi chép, chỉ truyền khẩu nhau mà lưu truyền được lâu và xa, vì có cái âm vận tự nhiên.

2) Dễ nhớ và mau cảm xúc. Một bài văn xuôi mấy trang, trong có đầu một vài câu ca dao, hoặc câu thơ, câu ca ấy, không phải có ý nghĩa lý trí gì hơn toàn bài kia đâu, song sau khi người ta đọc qua bài ấy, thử hỏi nhớ những câu gì, thì ít nhiều ai cũng nhớ câu ca và câu thơ kia trước mà sau mới nhớ đến ý tứ trong bài.

3) Hợp với thị hiếu của phần đông. Phần văn xuôi chỉ người có học mới chịu xem chịu nghe, còn người không học thì sinh chán; văn văn thì bất kỳ đàn bà trẻ con, làng chài phu cày, đều nghe như nghe ca đờn thời nhạc vậy.

Kể qua mấy điều, đã thấy đặc sắc của văn văn ngoài mỹ thuật ra có những hiệu lực như thế.

(Xem tiếp trang 2 cột 1)

Bán chai cũ làm giàu

Ở Luân-đôn có một người, con nhà nghèo, chỉ chuyên một nghề bán chai đựng rượu cũ, trên mười năm nay đã chưa được một số tiền thật là 300 phang-vàng. Làm giàu là tại có chuyên nghề, chứ không phải có nghề sang nghề hèn. Ở xứ Cổ-Việt ta biết bao nhiêu người làm nghề sang, như quan lại, văn - sĩ v. v. mà làm kẻ nợ chửi mèm không sao trả cho rồi được!

đề kiểm ăn, chờ còn định gì!

Y lời hèn, tôi móc túi lấy 3500 cho Me-xu-M. rồi đưa Me-xu-M. ra khỏi nhà. Khi Me-xu-M. bước ra, tôi có ý dòm theo, thì thấy đi hơi một nước không ngoi lại.

(HẾT)

Diễn chuyện

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

VỊ TRÍ CỦA VẠN VÂN TRONG
VĂN GIỚI TA

(Tiếp theo trang nhất)

Một cái chứng nghiệm đích xác là vạn-vân ở trong văn giới nước ta: Nước ta thuở nay học theo Hán-văn, nên người không học Hán văn thì đối với những bài văn bằng chữ Hán, nghe như vịt nghe sấm, xem như trong vào rừng rậm, đều ấy cố nhiên. Đến như quốc-âm, ngoài ca dao và thi ca ra mà soạn thành văn chương, thì Hàn-Tuyên Nguyên-Cổ về sau, nào phải là ít, mà ở trong há lại không có văn xuôi cùng tư tưởng sách vở này nọ; thế mà chẳng nghe ai truyền hái gì cho trọn bài, duy có Phan-Trần, Kim-Vân-Kiều, Chánh-phụ-ngâm, Cung-oán, cùng bao nhiêu những văn thi khác, khắp cả trong nước, lớn bé già trẻ, đàn ông, đàn bà, kẻ sang, người hèn, nơi nào hạng nào cũng nghe người truyền tụng, có kẻ thuộc cả bộ truyện, có kẻ nhớ được sự tích, và phần nhiều cũng lập được 5, 10 câu đề ca ngấm tiêu khiển và dâng xen vào câu chuyện. Nay thử hỏi người Việt-nam ta những sách có giá-trị của người mình như: Vạn-kiếp-bí-thư, Vũ-biên-tập-lục cùng Hổ-trương-xu-cơ v. v., trăm người đến 99 người không đọc được toàn đoạn gì trong sách ấy, trái lại tôi: « Trăm năm trong cõi người ta, » « Thuở trời đất mới cơ giới bụi, » cùng « Đẽo mọt kiếp ở trong trời đất... » chỉ chuyện gì, thì nhiều người không chỉ trả lời mà lại đọc luôn cả đoạn kia nữa. Xem thế thì rõ cái nòi của Voltaire tiến sinh là lời nói kinh-nghiệm mà giá-trị. Vì-trí văn văn ở trong văn giới, có đều qua hệ và ảnh hưởng cũng sâu xa, không nên xem là đồ chơi mà đừng dẫu viết đó và gặp gì xem ấy, làm cho mất cái giá trị của nó, không những không ích mà thêm ra một hại vậy.

Ký - giả xin thuật một đôi bài có giá trị trong văn-văn-ta về khoảng gần đây cung cho độc - giả thưởng lãm.

Hà hứ-Nhân

GIẤY IT CHUYỆN NHIỀU

Hôm 15 mới rồi, do chiếc tàu Doumer, một viên đội vì nhiều lần cảnh sát lấy nam để giải đi Côn-lôn hơn 42 tù phạm bị ăn khổ sai giam tại khám lớn Saigon.

Tên họ Phan-vân-Trung hôm 72 giờ làm mất thêm vào nhà người dân bà gái ở Nam-vang (Cao-mên) đem anh lấy của, bị hai người bắt, nay mai sẽ ra tòa.

Không biết vì có gì mới tên lính khổ xanh tên là Nghiêm, cùng với viên Bang-ta đồng Tỉnh-quê, phủ Đức-thy (Hà-Tĩnh), hôm 13-2 vừa rồi khi đi tuần về không chịu vào nhà, đứng ngoài sân rút súng bắn đồng đồng 45 phát vào chủ (viên Bang-ta) và mấy người đồng, vợ của anh ta, nhưng may không có phát nào trúng.

Nghệ sĩ chính phủ Trung kỳ lập cách Bưu-mã-thuật chừng 60 cây số một cái đồn; 150 lính ở Bưu-mã-thuật lên canh gác tại đó.

Cứ-Từ mới bị viên Bang-ta đồng Tỉnh-thuộc phủ An-huân (Nghệ-an) bắt. Người ta nói rằng một tay trong hội kín.

Bắt được Cù - Tuyền, lại khám phá được một là hội kín nữa ở trong rừng làng Tân-giang. Khi viên Bang-ta đến thì các đảng viên chạy vào rừng hết chỉ khám thấy được nhiều giấy má và lương thực mà thôi.

Nuôi ếch

(Tiếp theo)

Đồ ăn và chỗ ở của ếch con. — Khi ếch con đã được hai tháng, nó thường nhảy lên bờ đi kiếm ăn. Đồ ăn của nó là trứng cá, cá con, ốc bèo và sâu bọ. Nó đi bắt sâu bọ như vậy rất có ích cho nhà nông, vì mùa màng không bị sâu bọ phá hại. Nó lại thích bắt ong mà ăn. Lúc ong rúc đầu vào hoa để hút mật thì ếch đứng rình mà chớp ngay lấy, rất lợi. Tuy ong có ngòi độc, nhưng ếch thuộc về loài máu lạnh, có bị ong đốt cũng không việc gì. Sau hết, phải nhớ rằng ếch thích ăn trứng cá và cá con, vậy không nên nuôi nó ở những nơi gây cá con hoặc cá đẻ. Tuy vậy ở chỗ nào nước không sâu và không có thể nuôi cá được thì nên bắt lấy con cá chép dục và mấy con cá chép cái thả vào chỗ nuôi ếch cho nó đẻ. Ếch con ăn được trứng cá rất mau lớn.

Đến mùa rét ếch con không ăn uống gì; nó tụ cá lại một nơi, rúc đầu xuống bùn mà đợi cho tới mùa xuân mới lại đi kiếm ăn. Về mùa hè, nếu trời nắng quá mà nước cạn đi mất nhiều thì ếch lặn cả vào dưới những viên đá, chờ trời mưa mới thò đầu ra. Vì thế khi đó thường thấy rất nhiều ếch.

Nuôi ếch ba năm rồi đem bán; nếu nuôi nhiều phải cho nó ăn thêm những thứ này: ruột cá, huyết bò, gan bò, thịt lợn nạc; thỉnh thoảng cũng nên bắt ốc vặn, giã, dằm, để cho nó ăn. Ở những chỗ nuôi ếch, nếu có nhiều cây rong, cây sậy càng tốt vì những cây đó thường có nhiều ốc và sâu bọ.

Không nên để vịt, ngỗng lờn ăn ở những chỗ nuôi ếch. Còn rắn nước cũng làm hại ếch lắm, nó vừa ăn trứng ếch, vừa ăn cả ếch lớn; có khi nó chỉ nhả con ếch một hồi lâu, mà con ếch sợ quá đến nỗi cứ tiến đến miệng nó cho nó ăn. Vậy bề thấy rắn thì chỗ nuôi ếch, phải trừ diệt đi.

Khi nào muốn nuôi nhiều ếch nên gây ếch con ở một cái ao riêng. Như vậy ếch lớn không ăn trứng và ăn thịt con được. Cái ao gây giống phải có ít cỏ và rong để nòng nọc đi chỗ bơi đi lại. Lúc ếch đẻ, đi kiếm trứng thả vào ao đó; đến khi trứng nở phải lấy thêm đồ ăn cho nòng nọc ăn. Cứ nuôi ếch con ở cái ao đó cho đến một năm. Bấy giờ cho nó sang cái ao lớn nuôi thêm trong hai năm nữa, rồi đem bán. Khi bắt ếch một năm để sang cái ao khác phải tháo hết nước đi và có ý bắt cho thực hết, đứng đi suốt lại một con nào, sự về sau nó ăn hết trứng và nòng nọc mới nở. Không những thế mà thời, phải trông nom cái ao gây giống rất cẩn thận, đứng để vịt, ngỗng, rắn, hoặc ếch nhái ở cái ao gần đó chực sang ăn hết trứng và nòng nọc đi. Bắt hết ếch nhỏ xong, thì cái ao có thể khô; đến sang năm lại thả nước, rồi thả trứng ếch vào.

Tại ao để bắt ếch. — Bao giờ muốn bắt ếch thì thả nước ở ao đi. Phải thả nước dần dần để ếch theo nước mà tụ lại một nơi sâu. Lúc nước cạn, phải lấy một cái cào, cào hết những chỗ dầy nước để dần ếch lại một nơi, đến khi tất gần hết nước thì dùng nơm mà bắt; xong rồi bỏ vào giỏ đem bán.

Ở bên Tây, người ta còn dùng hai cách này để câu ếch và bắt ếch có lẽ cũng tiện, ta nên dùng thử xem.

Câu ếch. — Người ta đã thí nghiệm biết rằng loài ếch rất ưa màu đỏ; bề nó thấy cái gì đỏ, thế nào nó cũng chạy theo. Họ lấy một cái cần câu mềm, một sợi dây gai dài một thước rưỡi lấy, và một cái lưỡi câu lo và thực tốt. Họ buộc một miếng giấy đỏ, hoặc một miếng vải đỏ vào lưỡi câu, rồi đem ra câu. Khi nào trời ấm, ếch thường ra ngồi ở một chỗ nào râm. Phải đi thực nhẹ cho nó không nghe thấy. Xong rồi, quăng lưỡi câu ở gần con ếch mà như nó; phải làm cho cái lưỡi câu động đậy như con vật gì chạy nhảy ở trên mặt nước. Nếu thấy nó cứ ngồi yên thì đem đem cái lưỡi câu đến gần trước mặt nó, phải kéo xa ra mà làm động đậy thực mau thì nó sẽ nhảy theo mà ôm chặt lấy. Khi đó cứ việc tóm lấy nó cho vào giỏ.

Nếu không sẵn vải đỏ, thì buộc con ếch được con cào vào cần câu cũng được. Song cần như vậy không mau bằng dùng vải đỏ.

Có khi họ dùng đến để đi bắt ếch. Song phải lựa một bóm trời thực tốt. Để một người cầm cái đèn rồi sáng, ngồi trên cái thuyền nan rồi bơi đi nhẹ nhàng cho ếch khởi sự. Nó thấy sáng rực lên thì đứng đứng cá ra, nên bắt nó rất dễ.

Lại còn cách này cũng giản dị lắm. Họ lấy một tờ giấy trắng và một cái cốc thủy tinh to, nhốt một con ếch vào đó, rồi đem để gần bờ ao. Phải lấy gạch chặn cái cốc cho con ếch không ra được. Để ít lâu, con ếch sẽ kêu to. Những con ở dưới ao nghe thấy vậy đều chạy cá tới. Khi nào thấy chúng nó tụ lại đã đông thì đem cái vợt ra mà bắt.

Thịt ếch. — Thịt ếch cũng bổ bằng thịt bò. Song ăn nó lợi mau tiêu hơn; bởi vậy những người tận yếu ăn thịt nó rất lợi.

S. T. Thủ - y

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XA

Vô gia-đình 500 trang
Đồng-cha liệt-quốc 500 trang
Giá 1\$00 — QUAN-HẢI — Huế

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta;

Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.

KIM - LAI TẬP - CHÍ

Mỗi số 0\$12
Ba tháng (13 số) 1.50
Sáu tháng (25 số) 2.80
Một năm (50 số) 5.00

BAO-QUẢN :
87 -- đường Gia-long -- 87

HUẾ
GIẤY THIỆP TẤY : KIM-LAI HUẾ
GIẤY NƠI SỐ 94

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Tin có Nguyễn-thị-Lai

Có Nguyễn-thị-Lai, con quan Viên ngoại bộ Lễ, học trò lớp đệ tam niên trường Đồng Khánh, can ăn chính trị năm ngoài, mới ra khỏi lao, nhưng bị nhốt điên, nên bị giữ tại nhà thương điên Huế.

Bữa chủ nhật vừa rồi kỳ giả vào nhà thương thăm người bà con, luôn liên lạc lại nhà thương điên thì thấy có đứng trong phòng là một ra nói rằng là chuyện chính trị, chứ không phan lộn chuyện gì khác. Cô ấy nói một mình mà nghe không khác gì diễn thuyết trước công chúng.

Cái diễn cũng lạ nhỉ !

Mục nhĩ
NGHE-AN

Họ kẹp dân hoà

Tưởng năm đến vụ khai dinh điền là một nhíp phát tài chọn lựa lại. Khi các làng xã đưa số dinh điền tới nộp phủ, huyện thì dẫu sổ sách khai kê dùng cách nào mặc lòng, các thầy cử việc bắt bẻ đủ vẻ, thì nào có cái gì đưa biên theo thì mới em chuyện : kỳ vừa rồi ở phủ Hương nguyên có thầy Thừa phủ Tr. d. D. đã lấy của đồng Thông lượng 120\$ trước khi nhận sổ dinh điền cho đồng ấy.

Trong buổi dân tình đối khổ đường này mà huyết mạch của dân còn lại vào ngổ này ngổ nọ thì dân sống nào được ?

Đó mới chỉ một thầy ! ...

Đó mới chỉ một đồng ! ...

Khó dân

Danh chính mà ngôn bất chính ở làng Thái yên chúng tôi có tên cụ lý trưởng là Nguyễn Chính từ lúc có phòng trào cộng sản đến giờ làm hại đã nhiều người, nếu quan trên không minh cứu thì không biết bao nhiêu người bị oan với nó nữa. Xin kể mấy việc hiện có chừng có như sau này :

1) Kỳ tháng giêng Annam năm ngoài, khi giờ nghỉ học, vào trường (trường làng) nhảy «ong cụ» chơi với học trò con, nó nhảy thế nào đó, học trò cười nó, nó tức rồi lùa đánh học trò, học trò lẩn chân chạy hết, còn bao nhiêu ở nón nó làm một ôm đưa tới nhà quan Đốc, bảo có 120 người cộng sản tới trường diễn thuyết, thấy nó ra thì bỏ chạy, nó lấy được những bao nhiêu ở nón làm chứng. Quan Đốc lập tức ra trường và bảo nó bảo, nó về làm giấy báo ngay. Khi ấy Quan Đốc lấy giấy và đòi học trò hỏi có cộng-sản tới hay không, thì bao nhiêu học trò cũng nói như trên. Hỏi người chung quanh ai nấy cũng nói thấy nó vào chơi với học trò một chập, sau thấy nó lùa học trò chạy mới đưa một ngà, chứ không thấy gì cả. Khi ấy nó mới xin lỗi vì say rượu, có làm giấy xin lỗi quan Đốc và làng nữa, hiện cái giấy ấy giao cho lý trưởng bây giờ giữ.

2) Kỳ tháng ba có phòng trào Cộng-Sản, nhà nước có đặt một đồn đóng ở trường làng, không biết có đưa nào bổm một cái giấy để danh vào đồn nói tên Trần-Hải làm Cộng sản quan đồn, vào nhà ông Hàn-Châu hỏi nó và ba người hào cụ tới hỏi thì nó nói tên Trần-Hải đi cõ-dộng Cộng-sản. Tên Trần-Hải bị bắt giam 5 tháng nay. Hôm mồng 8 tháng giêng Annam vừa rồi quan Mật thám giải về đồn hỏi chừng đó, có cả quan đồn và các ông đại hào mục hương lý làng chúng tôi, hỏi thì nó chối là không gì cả.

3) Hôm mồng 7 làng tôi có lễ khai hạ, nó ra thưa ba tên là Ca-Quỳên, Ba Đê, Ca-Sau-Ngồng ký tháng ba tới nhà nó tranh đấu lấy lư của nó, khi ra đi hỏi nó cũng chối.

4) Kỳ tháng giêng năm ngoài nó ra Vinh tới nhà ông Hàn-Châu nói có ba người tặc tặc mang 3 khẩu súng lục vào nhà nó quyền liên, Quan Hàn thấy nó nói thế về trình với quan Phủ đòi hỏi thì nó e dè

không ai tới cả.

Xem như thế thì nó làm cho nhiều người bị tội oan.

N. t. C.

HÀ-TỈNH

Lại bắt tha tội thôi

Hôm 29 tháng chạp Annam vừa rồi, cậu Phan văn Tín và Phan Khánh Thành làm ở máy diêm Bến thủy, vì được nghỉ tết nên về nhà quê chơi (làng Trinh nguyên đồng Việt yên, phủ Đức thọ). Tại thành phố đoàn mới lập mua bắt 2 cậu đồng kiếm mồi. Cho ba anh phu đoàn (Châu Thanh, Châu Nhỏ và Tư Phiến) tới rủ Tín, Thành đi săn mồi. Vừa đưa bài ra, thì thấy : Đốc đoàn Võ An Liên tức Đê Hư, Thôn đoàn Nguyễn Văn Mật tức Cựu Nghĩa và 20 tên phu đoàn đến học bắt hai cậu mà trói lại. Bảo là 2 cậu làm ở máy diêm thông với người Yên-dương làm cộng sản, nay lại về địa phương để đánh lạc để bán chuyện bí mật. Dọa đưa nạp đồn nói nếu 2 anh không có 1 số tiền thì sẽ bị giải đồn. Hai cậu kia phần thì sợ tội thì mới miễn việc làm, phần thì còn vài giờ nữa đã đến tết, nếu bị giam ở đồn thì thiệt thòi, nên có năm ba đồng định để dành lừa tết, phải đưa cùng cho Đốc đoàn và Thôn đoàn cho em chuyện.

Thủ đoạn của các bác ấy ở thôn quê ghê gớm chưa? không biết dứt của người mà nuôi sao cho xuống cõi

Dân làng

TOURANE

Nội oan ai tố?

Hôm 28/1/32 ở nhà thương Tourane có xảy ra một câu chuyện :

Nguyễn hôm ấy nhằm phiên gác của cô M. là nữ - khám - hộ. Trưa hôm ấy, vào khoảng 12 giờ rưỡi, có người nhà đến tin cho có hay rằng chồng cô bị chảy máu cam (chứng có làm việc tại Pháp Hoa ngân hàng, hiện còn ở nhà dưỡng bệnh). Được tin, hoảng hốt, chẳng nghĩ phải chăng, cô liền thuê xe về để tìm phương cứu nạn cho chồng mà quên xin phép quan Đốc D. Vào rồi không ngờ, khiến cô mang tội. Khi cô M. vừa ra khỏi nhà thương thì có một đứa bé nổi ghê-gớm kinh phong, bà mẹ lo sợ quá chạy kêu van quan Đốc. Nét mặt rầu rầu, từ từ rảo bước một quan Đốc D. tới. Lo cho bệnh nhân thì ít, dạn dè cô M. thì nhiều, ngài liền thảo giấy trình quan Tư-15 phát đồng hồ vừa qua, có M. tới; xét mình làm lỗi đã nhiều, có hết tình nhân-ni xin dưng thứ cho một lần. Nhưng quan Đốc D. ngoáy trở lại tư-dinh an nghĩ.

Theo tình lý, quan trên chắc sẽ xét mà lượng thứ cho cô M. được, chứ lẽ nào lại quá gầy!

Bắt Chuyện.

QUẢNG NAM

Câu chuyện đời bèo

Thường thường ở nhà quê hay có cái thói chôn bạc dẫu bạc để làm của phòng ngừa. Ở xứ chưa biết dùng đồng tiền về việc sinh lợi và có ích, gia-di nhà nào nghe có hơi đồng thì bọn trộm cướp gian-tham hay dòm rình mà chực cướp dặt. Vì thế nên cái thói chôn bạc dẫu bạc, cũng không đáng trách.

Có một đêm thà kỳ, là cuối năm đây có lệnh quan sức bạc củ không ăn được, phải đổi bạc mới, làm cho nhà

quê dặt mình, không những nhà củ bạc nhiều phải lo sợ, mà những nhà củ 5, 3 đồng không biết làm thế nào cho nên có một hạng người khi không mà được mỗi lợi lớn, nười là các chủ khách: mấy nhà củ đồng được 1, 2 trăm trở lên, thì cứ đem đổi cho các chủ mỗi trăm lấy 80\$ trở lên 95\$ là cùng, thế là khi không được lợi 5 cho đến 10 phần trăm, lại còn ăn nghĩa nữa. Còn các nhà củ 5, 3 chực hoặc 5, 10 đồng thì đổi sắp đổi ngựa cho mấy bác buôn. Có kẻ liền có gói cho họ đổi giúp được bao nhiêu cũng hay.

Một cái loại củ thành phố không thấy cái gì là bất tiện, mà ở nhà quê phải chịu thiệt thòi, có ai biết thế.

QUI-NHƠN

Treo thài « Cỏ Non »

Hôm 9 Février 1932, tại đường mới ở thành phố Qui-nhơn có xảy ra một đám ẩu đá rất kịch liệt.

Nguyễn có bạn Khách trú, ăn quen mọi năm, bày ra treo thài « Cỏ Non » để phỉnh gạt người mình lấy tiền. Thấy Hóc, có N. ai và mấy thầy : Huệ, Linh, Kiết làm việc tại nhà thương, biết rõ mưu gian, phục được vài ba mươi người, kéo đến tiệm họ, đóng tìm bắt cho được tang chứng. Mấy thầy ấy bắt được thài. Bọn Khách trú sợ sợ mất nghề, toan làm cho phỉ tang, chặn thầy Hóc xuống. Hai bên đồ xô ra, thành một đám ẩu đá.

Thầy Hóc đem tang đi trình tại sở Cảnh. Quan sự và ông Cờ ra lệnh ai chơi thài « Cỏ Non » có vẻ thì chửi đem lấy tiền lại. Sau đó, ông Cờ đi bắt bọn khách trú sợ sợ mất nghề, toan làm cho phỉ tang, chặn thầy Hóc xuống. Hai bên đồ xô ra, thành một đám ẩu đá.

Những bọn ăn cướp ban ngày đó, pháp luật không nên bỏ qua, mà bà con từ rày về sau cũng nên cẩn thận đừng để bị lừa gạt như thế, không những trong một việc treo thài « Cỏ Non » mà thôi.

Đ. H.

Báo cấm

Nghị định quan Toàn-quyền Đông dương ngày 13 Février 1932 cấm thông-hành và tàng-trữ ở trong xứ tờ báo Tàu gọi là «Thần Báo» xuất bản ở Thượng hải.

ĐI SAIGON

nên ghé lại tiệm bán cơm Annam hiện

VI-TIÊN

42 -- Amiral Courbet -- 42

(ở hông chợ mới Bến thành về kế gare xe lửa đi Nhátrung)

Món ăn theo Trung Bắc - Có chỗ nghĩ tư tế - Có lãnh sự cơm tháng - Giá tiền tính rẽ mạt.

Chủ nhà là người Trung-kỳ, trẻ ngu ở Saigon đã lâu, có thể chỉ vẽ và giúp đỡ cho qui khách trong khi cần dùng.

PHÚ XUÂN HỌC-HIỆU

HUẾ

94 - rue Gia-Hải - 94

HIỆU-TRƯỞNG: CAO-VĂN-CHIÊU

Khai-giảng: 15 Février 1932

Có đủ các lớp sơ - học và cours Perfectionnement.

Học trò ở xa sẽ có chỗ gọi gần gần học.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Cung - chèo - tân - niên

100 84 Chevaux

MAIPHONG

